

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Về phạm vi cung cấp		
1.1. Về số lượng cung cấp	Số lượng các mặt hàng cung cấp đầy đủ theo yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không đủ số lượng theo yêu cầu của E-HSMT	Không đạt
1.2. Về chủng loại cung cấp	Chủng loại cung cấp đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Chủng loại cung cấp không đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT	Không đạt
1.3. Về chất lượng hàng hóa	- Có cam kết cung cấp hàng mới 100% chưa qua sử dụng, còn nguyên đai nguyên kiện theo quy cách đóng gói của nhà sản xuất. - Cam kết cung cấp chứng nhận xuất xứ và chất lượng của nhà sản xuất (FSC/CO, ISO/CQ) đối với hàng nhập khẩu hoặc cam kết cung cấp chứng nhận chất lượng xuất xưởng của nhà sản xuất đối với hàng hóa trong nước.	Đạt

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	- Bảng so sánh đáp ứng yêu cầu kỹ thuật cụ thể giữa hàng hóa chào thầu với yêu cầu kỹ thuật tại Mục 2.2, Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật (Nhà thầu kết xuất ra file Excel hoặc Word, trong đó phải chào rõ model (ký mã hiệu), tên thương mại (nếu có), mô tả kỹ thuật, quy cách (nếu có), hãng sản xuất, nước sản xuất và các thông tin khác có liên quan (nếu có). - Catalogue hoặc văn bản xác nhận của nhà sản xuất hoặc nhà phân phối (nhà phân phối được ủy quyền bởi nhà sản xuất) hoặc tài liệu chứng minh đáp ứng chi tiết về cấu hình và chỉ tiêu kỹ thuật quy định tại mục 2.2, chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT. (Nếu là ngôn ngữ tiếng nước ngoài phải có bản dịch ra tiếng Việt và nhà thầu chịu trách nhiệm về tính chính xác giữa bản gốc và bản dịch). - Đáp ứng tất cả các yêu cầu tại mục E-CDNT 10. 8 – Chương II của E-HSMT.	
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
2. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
2.1. Thời gian cung cấp hàng hóa	- Có cam kết thực hiện việc vận chuyển, bàn giao hàng hóa an toàn, đảm bảo về chất lượng đến địa điểm giao hàng theo đúng yêu cầu của E-HSMT - Cam kết cung cấp hàng hóa thành từng đợt theo yêu cầu sử dụng của chủ đầu tư trong vòng 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
2.2. Tiến độ cung cấp chi tiết	Cam kết cung cấp hàng hóa ≤ 03 ngày cho mỗi đợt giao hàng theo yêu cầu sử dụng của chủ đầu tư. Trường hợp đột xuất để phục vụ công tác cấp cứu/ phòng dịch, ... thì nhà thầu phải giao hàng trong vòng 24h kể từ khi nhận được thông báo của chủ đầu tư.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
3. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa		

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
3.1. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa	Có đặc tính, thông số kỹ thuật, chủng loại, tính năng sử dụng đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu kỹ thuật tại mục 2.2 Chương V của E-HSMT. <i>(Nhà thầu có thể đưa ra đặc tính, thông số kỹ thuật khác nhưng nhà thầu phải chứng minh rằng những thay thế đó đảm bảo sự tương đương hoặc cao hơn so với yêu cầu của E-HSMT)</i>	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
3.2 Cung cấp đầy đủ tài liệu chứng minh sự phù hợp của hàng hóa	- Có đầy đủ tài liệu chứng minh sự phù hợp của hàng hóa theo yêu cầu của E-HSMT tại Chương V - Chào đầy đủ ký mã hiệu, nhãn hiệu, hãng sản xuất/xuất xứ, Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản theo mẫu số 10B. - Có Catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật của hàng hóa; Nếu là ngôn ngữ tiếng nước ngoài phải có bản dịch ra tiếng Việt và nhà thầu chịu trách nhiệm về tính chính xác giữa bản gốc và bản dịch.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
4. Mức độ đáp ứng yêu cầu về bảo hành		
Mức độ đáp ứng yêu cầu về bảo hành	- Nhà thầu cam kết tất cả hàng hóa phải được bảo hành theo yêu cầu của nhà sản xuất. - Hạn sử dụng của hàng hoá: Đáp ứng tối thiểu các yêu cầu Chương V - E-HSMT - Cam kết thu hồi và thay thế hàng hóa đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng (do lỗi của nhà sản xuất) hoặc khi có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền, khi nhận được yêu cầu của Chủ đầu tư bằng fax, email hoặc điện thoại trong thời gian 24 giờ.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
5. Các yếu tố về điều kiện thương mại		
Điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, hợp lý, khả thi,	- Có cam kết cung cấp đủ số lượng, đảm bảo chất lượng hàng hóa theo đúng giá trúng thầu (kể cả trong trường hợp có trượt giá trong năm)	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp	Không có cam kết theo yêu cầu trên	Không đạt
6. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa		
Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa	Có giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa phù hợp với đơn vị.	Đạt
	Không có hoặc có giải pháp, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa không phù hợp.	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn (từ 1 đến 6) được đánh giá là đạt	Đạt
	không đạt một trong các tiêu chuẩn (từ 1 đến 6)	Không đạt